

NOTE: THIS FORM IS FOR INFORMATIONAL PURPOSES ONLY. DO NOT COMPLETE THIS FORM FOR FILING. USE THE ENGLISH VERSION OF THE AOC-SP-911 INSTEAD.

LƯU Ý: MẪU NÀY CHỈ SỬ DỤNG VỚI MỤC ĐÍCH THAM KHẢO THÔNG TIN. KHÔNG ĐIỀN VÀ NỘP MẪU NÀY. SỬ DỤNG MẪU AOC-SP-911 BẰNG TIẾNG ANH ĐỂ THAY THẾ.

STATE OF NORTH CAROLINA
TIỂU BANG NORTH CAROLINA

File No./ Số hồ sơ

County _____
Quận/hạt _____

In The General Court Of Justice
Tại Hệ Thống Tòa Án Công Lý

IN THE MATTER OF/ VỀ VỤ:

Name And Address Of Respondent/ Tên và địa chỉ của bị đơn

ORDER CONTINUING
INVOLUNTARY COMMITMENT OF
RESPONDENT FOUND NOT GUILTY
BY REASON OF INSANITY
LỆNH GIA HẠN VIỆC ĐIỀU TRỊ
KHÔNG TỰ NGUYỆN ĐỐI VỚI BỊ ĐƠN
ĐƯỢC XỬ KHÔNG CÓ TỘI VÌ LÝ DO
KHÔNG ĐỦ NĂNG LỰC TÂM THẦN

G.S. 122C-268.1, 122C-271(c), 122C-276.1

NOTE: Respondent has the burden of proving by a preponderance of evidence that he/she no longer has a mental illness as defined in G.S. 122C-3(21), or that he/she is no longer dangerous to others, as defined in G.S. 122C-3(11)b. If he/she satisfies this burden, he/she must be discharged and released. If he/she fails to satisfy this burden, he/she must be committed.

LƯU Ý: Bị đơn có trách nhiệm chứng minh rằng các bằng chứng hỗ trợ cho việc tin rằng ông/bà ấy không còn bị bệnh tâm thần như được định nghĩa ở G.S. 122C-3(11)b. Nếu chứng minh được điều này thì bị đơn phải được xuất viện và thả về. Nếu không chứng minh được điều này thì bị đơn phải nhập viện điều trị không tự nguyện.

FINDINGS/ CÁC SỰ VIỆC ĐƯỢC XÁC NHẬN

1. The Court finds that: (State facts about respondent's mental illness.)/Tòa Án xác nhận rằng: (Cho biết thông tin về bệnh tâm thần của bị đơn.)

2. The Court finds that: (State facts about respondent's dangerousness to others.)

2. Tòa Án xác nhận rằng: (Cho biết thông tin về mức độ nguy hiểm của bị đơn đối với người khác.)

CONCLUSION/ KẾT LUẬN

Based on the above findings, the Court concludes that the respondent:

Căn cứ vào các xác nhận trên đây, Tòa Án kết luận rằng bị đơn:

1. has proved by a preponderance of the evidence that he/she no longer has a mental illness.
(Order discharge if this block is checked.)
1. đã chứng minh được các bằng chứng hỗ trợ cho việc tin rằng ông/bà ấy không còn bị bệnh tâm thần.
(Ra lệnh cho xuất viện nếu mục này được đánh dấu.)
2. has proved by a preponderance of the evidence that he/she is no longer dangerous to others.
(Order discharge if this block is checked.)
2. đã chứng minh được các bằng chứng hỗ trợ cho việc tin rằng ông/bà ấy không còn là mối nguy đối với người khác.
(Ra lệnh cho xuất viện nếu mục này được đánh dấu.)
3. has failed to prove by a preponderance of the evidence that he/she no longer has a mental illness and has failed to prove by a preponderance of the evidence that he/she is no longer dangerous to others.
(Order commitment if this block is checked.)
3. đã không chứng minh được các bằng chứng hỗ trợ cho việc tin rằng ông/bà ấy không còn bị bệnh tâm thần và không còn là mối nguy đối với người khác.
(Ra lệnh buộc nhập viện điều trị không tự nguyện nếu mục này được đánh dấu.)

ORDER/ ÁN LỆNH

It is ORDERED that:/ Tòa Án RA LỆNH:

- the respondent's commitment to the State 24-hour facility named below be continued for the period specified.
 cho bị đơn phải tiếp tục điều trị không tự nguyện tại cơ sở chăm sóc 24/24 giờ của Tiểu Bang có tên dưới đây trong thời gian chỉ định.
- the respondent be discharged and this matter dismissed.
 cho bị đơn được xuất viện và bác bỏ vụ án này.

Commitment continued for a period not to exceed
Thời gian gia hạn của lệnh điều trị không tự nguyện không được quá

- 90 Days 180 Days 1 Year
 90 ngày 180 ngày 1 năm

Name And Address Of 24-Hour Facility/ Tên và địa chỉ của cơ sở chăm sóc 24/24 giờ

Name And Address Of Counsel For Petitioner
Tên và địa chỉ của luật sư đại diện cho nguyên đơn

Name And Address Of Counsel For Respondent/ Tên và địa chỉ của luật sư đại diện cho bị đơn

Date/ Ngày

Signature Of Judge/ Chữ ký của Thẩm Phán

Name Of Judge (type or print)/ Tên của Thẩm Phán (đánh máy hay viết chữ in)